

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH

-----◇-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----★-----

Bản án số : 103/2018/HSST

Ngày 19/3/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Vũ
- *Các Hội thẩm nhân dân :* Ông : Đỗ Như Vũ - Nghề nghiệp : Cán bộ hưu.
Bà : Cao Thị Cúc - Nghề nghiệp : Cán bộ hưu
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thị Mai Anh - KSV

Hôm nay, ngày 19 tháng 3 năm 2018 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2018/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2018, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/QĐ-HSST ngày 06 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Vương Tuấn T - Sinh 1980

- Nơi cư trú: Thôn Yên Tân, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Bố Vương Tuấn B - Sinh 1957; Mẹ Vũ Thị L - Sinh 1957; Vợ: Nguyễn Thị H - Sinh 1982. Bị cáo có 02 con, lớn sinh 2002, nhỏ sinh 2004.

** Tiền án, tiền sự:* Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2017 đến ngày 23/01/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Viết H - Sinh 1984

- Nơi cư trú: Thôn Trung Bạ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Bố Ngô Viết H (đã chết); Mẹ Nguyễn Thị K - Sinh 1955; Vợ: Lê Thị Phương A - Sinh 1995. Bị cáo có 02 con, lớn sinh 2009, nhỏ sinh 2016.

** Tiền án, tiền sự:* Không.

Nhân thân: Bản án số 02/HSST ngày 30/12/2002, TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Bản án số 1955/HSPT ngày 25/12/2003, TAND Tối cao xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Không tố giác tội phạm”. Bản án số 24/HSST ngày 16/11/2004, TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt

09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt với bản án số 1955/HSPT của TAND Tối cao buộc phải chấp hành hình phạt chung là 33 tháng tù. Bản án số 38/HSST ngày 23, 26 /12/2011 TAND tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, ra trại ngày 12/02/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/11/2017 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

1. Anh Nguyễn Văn T - Sinh 1975 (VM)

Trú tại: Khu Thanh Sơn, phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Ông Nguyễn Văn T- Sinh 1958 (VM)

Trú tại: Khu Chu Mầu, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Tự T - 1975 (VM)

Trú tại: Khu Nguyễn Giáo, phường Đông Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

2. Nguyễn Thị H - 1982

Trú tại: Thôn Yên Tân, xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

3. Lê Thị Phương A - 1995

Trú tại: thôn Trung Bạ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, cũng như nội dung vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, các bị cáo có hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 22/11/2017 Vương Tuấn T rủ Ngô Viết H đi trộm chó để bán lấy tiền ăn tiêu. H đồng ý và thống nhất T là người chuẩn bị dụng cụ để câu chó. T chuẩn bị 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter không biển kiểm soát, 01 thông lọng bằng thép có bộ kích điện, 01 bao tải, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 con dao phớ, 01 dao. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 23/11/2017 T điều khiển xe mang theo dụng cụ đến đón H để đi trộm chó. Khi đi T là người điều khiển xe, H là người ngồi sau cầm dụng cụ câu chó. Khi đến khu Thanh Sơn thuộc phường Vũ Ninh, thì phát hiện có 01 con chó lông màu vàng, quan sát thấy không có người, T điều khiển xe áp sát con chó đang chạy trên đường, H ngồi sau dùng thông lọng luồn vào cổ chó giật mạnh và bấm cò điện làm con chó bị điện giật ngất đi, H xuống xe ôm chó lên xe rồi lấy băng dính quấn mõm chó lại, cho chó vào bao tải rồi T tiếp tục điều khiển xe chở H đến gần nhà văn hóa khu 2 phường Đại Phúc, thì phát hiện thấy có 01 con chó lông màu vàng chạy trên đường, thấy không có người T và H cũng với thủ đoạn trên bắt chó cho vào bao tải. Sau đó T và H tiếp tục đi đến khu Chu Mầu, phường Vân Dương

thì phát hiện có một con chó, cũng với thủ đoạn trên T và H đã bắt cho vào bao tải. Sau đó T và H tiếp tục đi lòng vòng đến thôn Triều Thôn, xã Nam Sơn thì bị Công an xã Nam Sơn kiểm tra bắt giữ.

Tang vật thu giữ: 03 con chó (01 con nặng 22 kg (đã chết), 01 con 16 kg (đã chết), 01 con nặng 14 kg). 01 xe máy Exciter không BKS, 01 bộ thông lọng, 01 con dao phớ, 01 dao, 01 cuộn băng dính đen, 01 bao tải:

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 499/KL-HĐ ngày 04/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: *“01 con chó đực, lông vàng, tai vĩnh màu đen nặng 22 kg có giá 1.540.000đ; 01 con chó cái lông xám ngắn tai vĩnh nặng 16 kg có giá 1.120.000đ; 01 con chó lông màu vàng, nặng 14 kg có giá 980.000đ”*.

Từ những hành vi trên Vương Tuấn T và Ngô Viết H đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh ra cáo trạng số 11/CTr-VKS ngày 06/01/2018 truy tố về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999.

Tại phiên tòa hôm nay cả hai bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo T khai do không có tiền ăn tiêu nên bị cáo đã rủ H đi trộm chó để bán lấy tiền ăn tiêu. H đồng ý, bị cáo và H thống nhất bị cáo là người chuẩn bị dụng cụ để câu chó. Bị cáo đã mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Exciter không biển kiểm soát của anh Tr (khi mượn xe bị cáo không nói cho anh Tr biết là dùng xe đi trộm chó), bị cáo trực tiếp chuẩn bị 01 thông lọng bằng thép có bộ kích điện nối vào ắc quy xe máy, 01 bao tải, 01 cuộn băng dính đen, 01 con dao phớ, 01 dao. Khoảng 2 giờ sáng ngày 23/11/2017 bị cáo đi xe đến đón H rồi cả hai đi loang quay trên địa bàn thành phố xem có chó chạy ngoài đường thì trộm cắp. Khi đi bị cáo là người điều khiển xe máy chở H ngồi sau cầm thông lọng câu chó. Khi đến khu Thanh Sơn thì phát hiện có một con chó chạy ngoài đường bị cáo đã điều khiển xe áp sát con chó đang chạy để H ngồi sau dùng thông lọng lừa vào cổ chó rồi bấm điện làm con chó bị ngất, H xuống ôm chó lên quấn băng dính vào mõm chó rồi cho vào bao tải. Sau đó bị cáo và H lại tiếp tục đi đến đoạn gần nhà văn hóa khu 2 phường Đại Phúc thì phát hiện có một con chó, cũng với thủ đoạn trên hai bị cáo đã trộm được. Bị cáo và H tiếp tục đi đến khu Chu Mầu, phường Vân Dương thì phát hiện thấy một con chó, cũng với thủ đoạn trên hai bị cáo đã bắt được chó. Khi hai bị cáo đi đến Nam Sơn thì bị Công an xã Nam Sơn kiểm tra bắt giữ và thu giữ toàn bộ tang vật. Bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng. Quá trình bị giam giữ bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai nên đã vận động vợ bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại. Khi bị bắt bị cáo bị những người dân bức xúc nên đã đánh bị cáo gây thương tích nhưng bị cáo không có yêu cầu gì về thương tích của mình.

Bị cáo H thừa nhận lời khai của bị cáo T là đúng, bị cáo trực tiếp tham gia cùng bị cáo T bắt trộm 3 con chó vào đêm 23/11/2017. Khi được T rủ bị cáo đã đồng ý và T là người chuẩn bị toàn bộ dụng cụ để câu chó. Khi đi trộm chó bị cáo là người trực tiếp dùng thông lọng bắt chó. T là người điều khiển xe. Khi bị giam giữ, bị cáo đã vận động gia đình đứng ra bồi thường cho người bị hại. Bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng. Bị cáo có bị nhân dân đánh gây thương tích, nhưng bị cáo không có yêu cầu gì đối với thương tích của bị cáo.

Người liên quan là chị H và chị Phương A đều thừa nhận các bị cáo đang bị tạm giam có tác động về gia đình đề nghị gia đình đứng ra bồi thường thay cho các bị cáo. Cả hai chị đã đứng ra bồi thường và nay không có yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã đánh giá đến tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo và đề cập đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo (H nhân thân xấu, cả hai khai báo thành khẩn, khắc phục bồi thường thiệt hại. T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng). Đề nghị tuyên bố hai bị cáo phạm tội “ Trộm cắp tài sản” đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm b, p khoản 1, Điều 46; Điều 33 BLHS 1999: Xử phạt bị cáo Ngô Viết H từ 12 - 15 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 BLHS 1999 xử phạt bị cáo Vương Tuấn T từ 9 - 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 – 24 tháng, về phần dân sự không đề cập giải quyết. Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật đã thu giữ. Các bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận của hai bị cáo là hoàn toàn phù hợp với biên bản kiểm tra, tang vật thu hồi được, cùng các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ. Chứng tỏ hai bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp 03 con chó trên địa bàn thành phố Bắc Ninh vào đêm 23/11/2017. Trong đó có 02 con chó đã xác định được người bị hại, có trọng lượng là 38 kg trị giá 2.660.000đ. đối với con chó nặng 14 kg có giá 980.000đ hiện tại chưa xác định được người bị hại nên Cơ quan điều tra đã tách ra khi nào làm rõ thì xử lý sau. Do vậy tại bản cáo trạng số 11 ngày 06/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố cả hai bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu. Xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tạo nên nỗi bức xúc trong quần chúng nhân dân lao động. Hội đồng xét xử xét thấy đối với hành vi này của các bị cáo cần phải áp dụng luật hình sự để xử lý với mức hình phạt sao cho tương xứng với nhân thân, hành vi phạm tội của từng bị cáo thì mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của bị cáo trong vụ án thì bị cáo T có vai trò cao hơn vì chính bị cáo là người rủ bị cáo H đi trộm cắp, là người chuẩn bị dụng cụ, phương tiện đi trộm cắp và trực tiếp cùng bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp.

Xét nhân thân của hai bị cáo, Bị cáo H có nhân thân xấu từ năm 2002 đến năm 2011 đã 4 lần bị đưa ra xét xử. Lần cuối cùng ra trại vào ngày 12/02/2015. Ngày 23/11/2017 lại phạm tội, theo quy định của BLHS 1999 thì bị cáo chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm. Nhưng theo quy định của BLHS 2015 thì thời hạn xóa án tích đối với bị cáo là 2 năm, nên cần áp dụng nguyên tắc có lợi đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội lần này không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm. Nhưng cũng phải đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu, coi thường pháp luật. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, có ý thức vận động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999. Đối với bị cáo T có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có ý thức vận động Gia đình bồi thường khắc phục hậu quả. Nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, khắc phục bồi thường thiệt hại được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999. Do vậy đối với bị cáo H cần áp dụng hình phạt tù giam. Đối với bị cáo T cần cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, chỉ cần buộc bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của Gia đình và xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Về phần dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã đã được gia đình các bị cáo bồi thường đầy đủ, người bị hại đã nhận và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Liên quan trong vụ án này có anh Nguyễn Tự Tr là người cho bị cáo mượn xe máy nhưng khi mượn bị cáo không cho anh biết là dùng xe đi trộm chó nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với chiếc xe anh đã được Cơ quan điều tra trả lại nay anh không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết. Đối với chị Nguyễn Thị H và Lê Thị Phương A là người đứng ra bồi thường thay cho các bị cáo, nay cả hai đều không có yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về tang vật vụ án: Trong khi bắt giữ, Công an có thu của các bị cáo 03 con chó (01 con 22kg đã chết, 01 con 16 kg đã chết, 01 con 14 kg còn sống), 01 xe máy Exciter không biển kiểm soát, 01 bộ thông lưng, 01 con dao phớt, 01 dao, 01 cuộn băng dính màu đen, 01 bao tải màu trắng. Đối với 02 con chó đã chết Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại, đối với con chó còn sống khi thu giữ, hiện chưa xác định được người bị hại, trong quá trình nuôi dưỡng con chó đã bị chết nên Cơ quan điều tra đã tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy Exciter không biển kiểm soát đã xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp. Đối với bộ thông lưng, 01 con dao phớt, 01 dao, 01 cuộn băng dính, 01 bao tải là tang vật vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Vương Tuấn T, Ngô Viết H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Căn cứ khoản 1 Điều 138; Điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS 1999; Điều 329 BLTTHS:

**Xử phạt:* Ngô Viết H 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/11/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 138; Điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 BLHS 1999:

**Xử phạt:* Vương Tuấn T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo T cho UBND xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

-Căn cứ Điều 106, 136 BLTTHS; Nghị Quyết số 326/QH/2016 ngày 31/12/2016.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ thông lưng quần băng dính đen nối vào bộ kích điện; 01 con dao phớt dài 60cm, chuôi quần băng dính đen; 01 dao dài 1 m, lưỡi dài 50cm; 01 cuộn băng dính đen; 01 bao tải dứa màu trắng.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Thi hành án
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ, VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Thị hành án
- Bị cáo , Bị hại
- L- u hồ sơ, VP

T/M. HỒI ỨNG XÉT XỬ SẴ THỘM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

